

Số: 35 /2023/QĐ-UBND

Đồng Nai, ngày 28 tháng 8 năm 2023

## QUYẾT ĐỊNH

**Ban hành Quy định về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Ban Quản lý các Khu công nghiệp Đồng Nai**

### ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH ĐỒNG NAI

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;*

*Căn cứ Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;*

*Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015;*

*Căn cứ Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 18 tháng 6 năm 2020;*

*Căn cứ Nghị định số 35/2022/NĐ-CP ngày 28 tháng 5 năm 2022 của Chính phủ quy định về quản lý khu công nghiệp và khu kinh tế;*

*Căn cứ Quyết định số 45/2007/QĐ-TTg ngày 03 tháng 4 năm 2007 của Thủ tướng Chính phủ quy định thẩm quyền quản lý cán bộ các Ban Quản lý khu công nghiệp, khu chế xuất, khu công nghệ cao, khu kinh tế và các Ban Quản lý có tên gọi khác thuộc Bộ và Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương;*

*Theo đề nghị của Trưởng ban Ban Quản lý các Khu công nghiệp Đồng Nai tại Tờ trình số 24/TTr-KCNĐN ngày 14 tháng 7 năm 2023.*

## QUYẾT ĐỊNH:

**Điều 1.** Ban hành kèm theo Quyết định này Quy định về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Ban Quản lý các Khu công nghiệp Đồng Nai.

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 09 tháng 9 năm 2023 và thay thế Quyết định số 34/2021/QĐ-UBND ngày 12 tháng 8 năm 2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Nai quy định về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Ban Quản lý các Khu công nghiệp Đồng Nai.

**Điều 3.** Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Trưởng ban Ban Quản lý các Khu công nghiệp Đồng Nai; Thủ trưởng các Sở, ban, ngành, Chủ tịch Ủy

ban nhân dân các huyện, thành phố Long Khánh, thành phố Biên Hòa; các cơ quan, đơn vị và cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 3;
- Bộ Kế hoạch và Đầu tư;
- Cục Kiểm tra VB QPPL - Bộ Tư pháp;
- Vụ pháp chế - Bộ Nội vụ;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Thường trực UBMTTQ Việt Nam tỉnh và các Đoàn thể;
- Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh;
- Ban Tổ chức Tỉnh ủy;
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Chánh, các Phó Chánh Văn phòng UBND tỉnh;
- Công Thông tin điện tử tỉnh;
- Lưu: VT, KTN, KTNS, KGVX (56b)

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
Q. CHỦ TỊCH**



**Võ Tấn Đức**





## QUY ĐỊNH

Về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức  
của Ban Quản lý các khu công nghiệp Đồng Nai

(Kèm theo Quyết định số 35/2023/QĐ-UBND ngày 28 tháng 8 năm 2023  
của Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Nai)

### Chương I

## QUY ĐỊNH CHUNG

### Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

- Quy định này quy định về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Ban Quản lý các Khu công nghiệp Đồng Nai.
- Quy định này áp dụng đối với công chức, viên chức, người lao động trực thuộc Ban Quản lý các Khu công nghiệp Đồng Nai và các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan đến hoạt động của Ban Quản lý các Khu công nghiệp Đồng Nai.

### Điều 2. Vị trí và chức năng

- Ban Quản lý các Khu công nghiệp Đồng Nai (sau đây gọi tắt là Ban Quản lý) là cơ quan trực thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Nai (sau đây gọi là Ủy ban nhân dân tỉnh), thực hiện chức năng quản lý nhà nước trực tiếp đối với các khu công nghiệp trên địa bàn tỉnh; quản lý và tổ chức cung ứng dịch vụ hành chính công và dịch vụ hỗ trợ khác có liên quan đến hoạt động đầu tư và sản xuất, kinh doanh cho nhà đầu tư, doanh nghiệp trong khu công nghiệp.
- Ban Quản lý do Thủ tướng Chính phủ quyết định thành lập, chịu sự chỉ đạo và quản lý về tổ chức, biên chế, chương trình kế hoạch công tác và kinh phí hoạt động của Ủy ban nhân dân tỉnh; chịu sự chỉ đạo, hướng dẫn và kiểm tra về chuyên môn nghiệp vụ của các bộ, cơ quan ngang bộ quản lý về ngành, lĩnh vực có liên quan; có trách nhiệm phối hợp chặt chẽ với các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh trong công tác quản lý khu công nghiệp; làm nhiệm vụ của cơ quan chuyên môn của Ủy ban nhân dân tỉnh khi được phân cấp, ủy quyền; thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn của cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh theo quy định của pháp luật.
- Ban Quản lý có tư cách pháp nhân, tài khoản, con dấu mang hình quốc huy.
- Trụ sở Ban Quản lý đặt tại số 26, đường 2A, khu công nghiệp Biên Hòa II, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai.



## Chương II

### NHIỆM VỤ, QUYỀN HẠN VÀ CƠ CẤU TỔ CHỨC

#### Điều 3. Nhiệm vụ và quyền hạn

1. Ban Quản lý tham gia ý kiến, xây dựng và trình các bộ, cơ quan ngang bộ và Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt và tổ chức thực hiện các công việc sau:

a) Tham gia ý kiến với các bộ, cơ quan ngang bộ và Ủy ban nhân dân tỉnh trong việc xây dựng các văn bản quy phạm pháp luật, chính sách, phương án phát triển hệ thống có liên quan đến khu công nghiệp;

b) Chủ trì, phối hợp với các cơ quan có liên quan xây dựng Quy chế phối hợp làm việc với các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh hoặc các cơ quan có liên quan để thực hiện các nhiệm vụ và quyền hạn được giao theo cơ chế một cửa và một cửa liên thông, trình Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt;

c) Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, tổ chức có liên quan lập nhiệm vụ và đồ án quy hoạch chung xây dựng, quy hoạch phân khu xây dựng khu công nghiệp, nhiệm vụ và đồ án quy hoạch điều chỉnh tổng thể các quy hoạch này, trình Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt;

d) Xây dựng chương trình, kế hoạch về xúc tiến đầu tư phát triển khu công nghiệp trình Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt;

đ) Tổng hợp, đánh giá nhu cầu sử dụng lao động làm việc trong khu công nghiệp, phối hợp với các cơ quan nhà nước có thẩm quyền cung ứng lao động cho các doanh nghiệp trong khu công nghiệp;

e) Dự toán ngân sách, kinh phí hoạt động sự nghiệp và vốn đầu tư phát triển hàng năm và nguồn kinh phí khác (nếu có) trình cơ quan nhà nước có thẩm quyền phê duyệt theo quy định của pháp luật về ngân sách nhà nước, pháp luật về đầu tư công và quy định khác của pháp luật có liên quan;

g) Phối hợp với các cơ quan có liên quan tổ chức thẩm định công nghệ của dự án đầu tư, đánh giá trình độ và năng lực công nghệ của doanh nghiệp; kiểm tra, kiểm soát công nghệ và chuyển giao công nghệ trong dự án đầu tư, hoạt động nghiên cứu phát triển và ứng dụng công nghệ của doanh nghiệp;

2. Ban Quản lý thực hiện các nhiệm vụ và quyền hạn về quản lý đầu tư, gồm: Thực hiện các nhiệm vụ của cơ quan đăng ký đầu tư, Ban Quản lý khu công nghiệp theo quy định của pháp luật về đầu tư đối với dự án đầu tư trong khu công nghiệp thuộc thẩm quyền; giám sát, đánh giá việc thu hút đầu tư vào từng loại hình khu công nghiệp hỗ trợ, khu công nghiệp chuyên ngành, khu công nghiệp công nghệ cao, khu công nghiệp sinh thái theo các ngành, nghề thu hút đầu tư đã đăng ký quy định tại điểm a khoản 3 Điều 32 và điểm a khoản 2 Điều 38 Nghị định số 35/2022/NĐ-CP ngày 28 tháng 5 năm 2022 của Chính phủ về Quản lý khu công nghiệp và khu kinh tế (sau đây gọi là Nghị định số 35/2022/NĐ-CP), giám sát, đánh giá việc thực hiện quy định tại khoản 5 Điều 8, khoản 3 Điều 9 và điểm c khoản 2 Điều 27 Nghị định số 35/2022/NĐ-CP.



3. Ban Quản lý thực hiện các nhiệm vụ và quyền hạn về quản lý môi trường, gồm:

a) Tiếp nhận báo cáo định kỳ hàng năm của nhà đầu tư thực hiện dự án đầu tư xây dựng và kinh doanh kết cấu hạ tầng khu công nghiệp về các kết quả đạt được trong sử dụng hiệu quả tài nguyên, sản xuất sạch hơn và giám sát phát thải của khu công nghiệp;

b) Chủ trì, phối hợp với các cơ quan có liên quan xây dựng, cung cấp thông tin, cơ sở dữ liệu về sử dụng hiệu quả tài nguyên và sản xuất sạch hơn trên địa bàn nhằm chứng nhận, theo dõi, giám sát, đánh giá hiệu quả thực hiện khu công nghiệp sinh thái, doanh nghiệp sinh thái;

c) Tiếp nhận hồ sơ, lấy ý kiến các cơ quan có liên quan, tổ chức đánh giá hồ sơ và lập báo cáo đánh giá việc đáp ứng các tiêu chí xác định doanh nghiệp sinh thái hoặc khu công nghiệp sinh thái để cấp Giấy chứng nhận doanh nghiệp sinh thái hoặc đề nghị Ủy ban nhân dân tỉnh cấp Giấy chứng nhận khu công nghiệp sinh thái. Trường hợp kết quả đánh giá không đạt yêu cầu, Ban Quản lý thông báo bằng văn bản cho doanh nghiệp biết và nêu rõ lý do không đạt yêu cầu;

d) Theo dõi, giám sát, đánh giá hiệu quả thực hiện doanh nghiệp sinh thái, khu công nghiệp sinh thái để cấp lại, thu hồi, chấm dứt hiệu lực của Giấy chứng nhận doanh nghiệp sinh thái hoặc đề nghị Ủy ban nhân dân tỉnh cấp lại, thu hồi, chấm dứt hiệu lực của Giấy chứng nhận khu công nghiệp sinh thái theo quy định;

đ) Thực hiện trách nhiệm về bảo vệ môi trường theo quy định của pháp luật về bảo vệ môi trường;

4. Ban Quản lý thực hiện các nhiệm vụ và quyền hạn về quản lý quy hoạch xây dựng, gồm:

a) Quản lý, phổ biến, hướng dẫn, kiểm tra, giám sát việc thực hiện quy định, phương án phát triển hệ thống, quy hoạch xây dựng, kế hoạch có liên quan tới khu công nghiệp đã được cơ quan nhà nước có thẩm quyền phê duyệt;

b) Thực hiện thẩm định dự án và thiết kế, dự toán xây dựng đối với dự án, công trình xây dựng trong khu công nghiệp; kiểm tra các loại công trình xây dựng trên địa bàn thuộc trách nhiệm quản lý và thực hiện các nhiệm vụ khác của cơ quan chuyên môn về xây dựng theo quy định của pháp luật về xây dựng đối với dự án, công trình xây dựng trong khu công nghiệp;

5. Ban Quản lý thực hiện các nhiệm vụ và quyền hạn về quản lý lao động, gồm:

a) Cấp, cấp lại, gia hạn, thu hồi Giấy phép lao động và xác nhận người lao động nước ngoài không thuộc diện cấp giấy phép lao động cho người nước ngoài làm việc trong khu công nghiệp;

b) Thực hiện một số nhiệm vụ, quyền hạn của cơ quan chuyên môn về lao động thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh đối với lao động làm việc trong khu công nghiệp, bao gồm: Tổ chức thực hiện đăng ký nội quy lao động; báo cáo tình hình sử dụng lao động; tiếp nhận báo cáo tình hình sử dụng người lao động nước



ngoài, báo cáo tình hình thay đổi lao động qua Công dịch vụ công quốc gia; tiếp nhận và xử lý hồ sơ đăng ký thực hiện hợp đồng nhận lao động thực tập của doanh nghiệp, hoạt động đưa người lao động đi thực tập ở nước ngoài dưới 90 ngày cho doanh nghiệp trong khu công nghiệp; nhận báo cáo về việc cho thuê lại lao động, kết quả đào tạo, bồi dưỡng nâng cao trình độ kỹ năng nghề hàng năm; thông báo tổ chức làm thêm từ trên 200 giờ đến 300 giờ trong một năm của doanh nghiệp trong khu công nghiệp;

6. Ban Quản lý thực hiện các nhiệm vụ và quyền hạn về quản lý thương mại, gồm: Cấp, cấp lại, điều chỉnh, gia hạn, thu hồi Giấy phép thành lập văn phòng đại diện và chấm dứt hoạt động của Văn phòng đại diện của tổ chức, thương nhân nước ngoài đặt trụ sở tại khu công nghiệp theo quy định của pháp luật về thương mại.

7. Ban Quản lý thực hiện các nhiệm vụ và quyền hạn về quản lý đất đai, gồm:

a) Tiếp nhận đăng ký khung giá và các loại phí sử dụng hạ tầng của nhà đầu tư thực hiện dự án đầu tư xây dựng và kinh doanh kết cấu hạ tầng khu công nghiệp;

b) Trường hợp khung giá và các loại phí sử dụng hạ tầng tăng trên 10% so với khung giá và các loại phí sử dụng hạ tầng đã đăng ký với Ban Quản lý thì thực hiện các biện pháp về giá sau đây:

- Trên cơ sở đánh giá mức độ ảnh hưởng đến môi trường đầu tư kinh doanh trên địa bàn, Ban Quản lý đề nghị nhà đầu tư thực hiện dự án đầu tư xây dựng và kinh doanh kết cấu hạ tầng khu công nghiệp đăng ký lại khung giá và các loại phí sử dụng hạ tầng trước thời hạn và giải trình về sự thay đổi của khung giá và các loại phí sử dụng hạ tầng;

- Trường hợp cần thiết, Ban Quản lý tổ chức thẩm định khung giá và các loại phí sử dụng hạ tầng do nhà đầu tư thực hiện dự án đầu tư xây dựng và kinh doanh kết cấu hạ tầng khu công nghiệp đăng ký.

8. Ban Quản lý thực hiện các nhiệm vụ do các các bộ, cơ quan ngang bộ, Ủy ban nhân dân tỉnh và cơ quan nhà nước có thẩm quyền phân cấp, ủy quyền, gồm:

a) Cấp các loại Giấy chứng nhận xuất xứ hàng hóa cho hàng hóa sản xuất tại khu công nghiệp và các giấy phép, chứng chỉ, chứng nhận khác trong khu công nghiệp.

b) Thẩm định, phê duyệt hồ sơ điều chỉnh cục bộ quy hoạch xây dựng khu công nghiệp đã được phê duyệt; thẩm định, phê duyệt nhiệm vụ và đồ án quy hoạch chi tiết xây dựng dự án đầu tư trong khu công nghiệp thuộc diện phải lập quy hoạch chi tiết xây dựng theo quy định của pháp luật về xây dựng;

c) Thẩm định, phê duyệt hồ sơ điều chỉnh cục bộ quy hoạch phân khu xây dựng khu công nghiệp; quy hoạch chi tiết xây dựng khu công nghiệp nằm trên địa bàn hai đơn vị hành chính cấp huyện trở lên;

d) Cấp, điều chỉnh, gia hạn, cấp lại, thu hồi, hủy Giấy phép xây dựng đối với dự án, công trình xây dựng phải có Giấy phép xây dựng theo quy định của



pháp luật về xây dựng;

đ) Thực hiện công tác quản lý chất lượng công trình đối với dự án, công trình xây dựng trong khu công nghiệp.

e) Nhận báo cáo về việc cho thôi việc nhiều người lao động; tiếp nhận báo cáo giải trình của doanh nghiệp trong khu công nghiệp về nhu cầu sử dụng người nước ngoài đối với từng vị trí công việc mà người Việt Nam chưa đáp ứng được.

g) Tổ chức, thực hiện thẩm định, phê duyệt kết quả thẩm định báo cáo đánh giá tác động môi trường; cấp, cấp đổi, điều chỉnh, cấp lại, thu hồi giấy phép môi trường đối với dự án đầu tư trong khu công nghiệp.

9. Ban Quản lý thực hiện các nhiệm vụ và quyền hạn khác, gồm:

a) Kiểm tra, giám sát, đánh giá việc thực hiện mục tiêu đầu tư quy định tại Quyết định chấp thuận chủ trương đầu tư, Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư, tiến độ góp vốn và triển khai dự án đầu tư; việc thực hiện các điều khoản cam kết đối với các dự án được hưởng ưu đãi đầu tư và việc chấp hành quy định của pháp luật về xây dựng, lao động, tiền lương, bảo hiểm xã hội đối với người lao động, bảo vệ quyền lợi hợp pháp của người lao động và người sử dụng lao động, bảo đảm an toàn, vệ sinh lao động, phòng chống cháy nổ, an ninh, trật tự, bảo vệ môi trường đối với các dự án tại khu công nghiệp;

b) Phối hợp với các đơn vị công an và các cơ quan, đơn vị có thẩm quyền khác trong việc kiểm tra công tác giữ gìn an ninh, trật tự, phòng chống cháy nổ, bảo vệ môi trường, xây dựng và đề xuất những biện pháp thực hiện công tác bảo đảm an ninh, trật tự, tổ chức lực lượng bảo vệ, lực lượng phòng cháy, chữa cháy trong khu công nghiệp;

c) Giải quyết các khó khăn, vướng mắc của nhà đầu tư tại khu công nghiệp và kiến nghị Thủ tướng Chính phủ, các bộ, cơ quan ngang bộ có liên quan và Ủy ban nhân dân tỉnh giải quyết những vấn đề vượt thẩm quyền;

d) Nhận báo cáo thống kê, báo cáo tài chính của doanh nghiệp trong khu công nghiệp; yêu cầu nhà đầu tư thực hiện dự án đầu tư xây dựng và kinh doanh kết cấu hạ tầng khu công nghiệp và nhà đầu tư thực hiện dự án đầu tư trong khu công nghiệp thực hiện chế độ báo cáo định kỳ về tình hình thực hiện dự án đầu tư theo quy định của pháp luật về đầu tư, pháp luật về doanh nghiệp và quy định khác của pháp luật có liên quan; đánh giá hiệu quả kinh tế - xã hội của khu công nghiệp; trực tiếp quản lý và vận hành hệ thống thông tin về khu công nghiệp;

đ) Tổ chức thu thập, cập nhật, xử lý, gửi, nhận, lưu trữ, bảo quản, quản lý, khai thác, sử dụng, công bố thông tin, cơ sở dữ liệu về khu công nghiệp trên địa bàn thông qua hệ thống thông tin quốc gia về khu công nghiệp; phối hợp với Bộ Kế hoạch và Đầu tư trong việc xây dựng và quản lý hệ thống thông tin quốc gia về khu công nghiệp thuộc thẩm quyền quản lý;

e) Báo cáo định kỳ hàng quý, hàng năm với Bộ Kế hoạch và Đầu tư và Ủy ban nhân dân tỉnh về tình hình: xây dựng và phát triển khu công nghiệp; tiếp



nhận, cấp, điều chỉnh, thu hồi Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư, Quyết định chấp thuận chủ trương đầu tư; hoạt động của dự án đầu tư; thực hiện các nghĩa vụ đối với Nhà nước; thực hiện các quy định của pháp luật về lao động và các biện pháp bảo vệ môi trường trong khu công nghiệp;

g) Hỗ trợ, cung cấp thông tin để các doanh nghiệp trong khu công nghiệp liên kết, hợp tác với nhau thực hiện cộng sinh công nghiệp, các biện pháp sản xuất sạch hơn, chuyển đổi thành khu công nghiệp sinh thái;

h) Tổ chức phong trào thi đua và khen thưởng cho doanh nghiệp trong khu công nghiệp;

i) Kiểm tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo, phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực và xử lý theo thẩm quyền hoặc kiến nghị cấp có thẩm quyền xử lý các hành vi vi phạm hành chính trong khu công nghiệp trên các lĩnh vực thuộc chức năng quản lý nhà nước trực tiếp của Ban Quản lý; phối hợp với các cơ quan nhà nước có thẩm quyền thực hiện nhiệm vụ thanh tra, kiểm tra theo quy định của pháp luật;

k) Thực hiện các nhiệm vụ theo quy định của pháp luật và quy định của Ủy ban nhân dân tỉnh về quản lý tài chính, tài sản, ngân sách được giao; thu và quản lý sử dụng các loại phí, lệ phí; nghiên cứu khoa học, ứng dụng tiến bộ khoa học, công nghệ; hợp tác với các tổ chức, cá nhân trong nước và nước ngoài về các lĩnh vực có liên quan đến đầu tư xây dựng và phát triển khu công nghiệp; quản lý tổ chức bộ máy, biên chế, công chức, viên chức và đào tạo, bồi dưỡng về chuyên môn, nghiệp vụ cho công chức, viên chức của Ban Quản lý;

l) Thực hiện nhiệm vụ đầu mối tham mưu giúp Ủy ban nhân dân tỉnh xây dựng kế hoạch, quản lý, hỗ trợ chuyển đổi, phát triển loại hình khu công nghiệp mới;

m) Đề xuất, trình Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định việc đổi tên gọi của khu công nghiệp đã được xác định trong Danh mục các khu công nghiệp trên địa bàn tỉnh;

n) Thực hiện các nhiệm vụ, quyền hạn khác theo quy định tại Nghị định số 35/2022/NĐ-CP, quy định khác của pháp luật có liên quan và do Ủy ban nhân dân tỉnh giao.

10. Ban Quản lý là cơ quan đầu mối quản lý hoạt động đầu tư trong các khu công nghiệp trên địa bàn tỉnh, có trách nhiệm phối hợp và tham gia ý kiến đối với các nhiệm vụ chuyên môn do các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan quản lý nhà nước trên địa bàn tỉnh triển khai tại các khu công nghiệp theo quy định tại khoản 4 Điều 68 Nghị định số 35/2022/NĐ-CP.

#### **Điều 4. Cơ cấu tổ chức**

1. Cơ cấu tổ chức của Ban Quản lý thực hiện theo quy định tại Điều 70 Nghị định số 35/2022/NĐ-CP.

2. Lãnh đạo Ban Quản lý



a) Ban Quản lý có 01 Trưởng ban và 03 (ba) Phó Trưởng ban;

b) Trưởng ban Ban Quản lý là người đứng đầu Ban Quản lý, có trách nhiệm điều hành mọi hoạt động của Ban Quản lý, chịu trách nhiệm trước Ủy ban nhân dân tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh và pháp luật về hoạt động của khu công nghiệp; phối hợp với người đứng đầu các Sở, ngành, các tổ chức chính trị - xã hội, các cơ quan có liên quan trong việc thực hiện nhiệm vụ của Ban Quản lý;

c) Phó Trưởng ban Ban Quản lý là người giúp việc cho Trưởng ban, chịu trách nhiệm trước Trưởng ban và pháp luật về các nhiệm vụ được phân công; khi Trưởng ban vắng mặt, một Phó Trưởng ban được Trưởng ban ủy quyền điều hành các hoạt động của Ban Quản lý;

d) Việc bổ nhiệm, điều động, luân chuyển, khen thưởng, kỷ luật, miễn nhiệm, cho từ chức, nghỉ hưu và thực hiện các chế độ chính sách khác đối với Trưởng ban và Phó Trưởng ban do Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định theo quy định của pháp luật.

3. Ban Quản lý có cơ cấu tổ chức như sau:

a) Bộ máy giúp việc gồm:

- Văn phòng;
- Phòng Quản lý Đầu tư;
- Phòng Quản lý Doanh nghiệp;
- Phòng Quản lý Lao động;
- Phòng Quản lý Quy hoạch và Xây dựng;
- Phòng Quản lý Tài nguyên và Môi trường;
- Văn phòng đại diện tại các khu công nghiệp.

b) Đơn vị sự nghiệp công lập gồm:

- Trung tâm Tư vấn Đầu tư và Dịch vụ khu công nghiệp;
- Trung tâm Đào tạo - Cung ứng lao động kỹ thuật.

c) Trong quá trình hoạt động, căn cứ chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, tình hình thực tế và chỉ tiêu biên chế công chức, viên chức được cấp có thẩm quyền giao hoặc phê duyệt hàng năm, Ban Quản lý trình cơ quan có thẩm quyền xem xét, phê duyệt chủ trương, đề án tổ chức lại cơ cấu tổ chức của Ban Quản lý và điều chỉnh cơ cấu tổ chức tại Quy định này.

### **Điều 5. Biên chế**

Căn cứ chỉ tiêu biên chế công chức, viên chức được cấp có thẩm quyền giao hoặc phê duyệt hàng năm, Trưởng ban Ban Quản lý bố trí, phân công công chức trong cơ quan Ban Quản lý, viên chức trong các đơn vị sự nghiệp công lập của Ban Quản lý trên cơ sở vị trí việc làm gắn với chức năng, nhiệm vụ, cơ cấu tổ chức, phạm vi hoạt động.



### Chương III

## CHẾ ĐỘ LÀM VIỆC VÀ MỐI QUAN HỆ CÔNG TÁC

### Điều 6. Chế độ làm việc

1. Ban Quản lý làm việc theo chế độ thủ trưởng, thực hiện nguyên tắc tập trung dân chủ.

2. Định kỳ 06 tháng một lần, Ban Quản lý chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan tổ chức họp giao ban với các doanh nghiệp trong khu công nghiệp, họp giao ban với các doanh nghiệp kinh doanh phát triển hạ tầng khu công nghiệp để trao đổi thông tin, giải quyết vướng mắc của doanh nghiệp; kiến nghị Thủ tướng Chính phủ và các Bộ, ngành, Ủy ban nhân dân tỉnh giải quyết những vấn đề vượt thẩm quyền.

### Điều 7. Mối quan hệ công tác với các bộ, ngành Trung ương

1. Ban Quản lý thực hiện theo ủy quyền và hướng dẫn của các bộ, cơ quan ngang bộ trong việc quản lý chuyên ngành đối với các khu công nghiệp.

2. Ban Quản lý thực hiện chế độ báo cáo định kỳ, kịp thời báo cáo các khó khăn vướng mắc để các bộ, cơ quan ngang bộ có hướng chỉ đạo, giải quyết.

### Điều 8. Mối quan hệ công tác với Hội đồng nhân dân tỉnh

Ban Quản lý có trách nhiệm tổ chức thực hiện chỉ đạo của Ủy ban nhân dân tỉnh đối với Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh về kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội; chịu sự giám sát của Hội đồng nhân dân tỉnh; trả lời các chất vấn, kiến nghị của đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh về những vấn đề thuộc phạm vi quản lý.

### Điều 9. Mối quan hệ công tác với Ủy ban nhân dân tỉnh

Ban Quản lý chịu sự chỉ đạo trực tiếp của Ủy ban nhân dân tỉnh về các vấn đề quản lý khu công nghiệp. Đối với những vấn đề vướng mắc vượt thẩm quyền trong việc xây dựng và quản lý các khu công nghiệp, Ban Quản lý kịp thời báo cáo để Ủy ban nhân dân tỉnh chỉ đạo, giải quyết.

### Điều 10. Mối quan hệ công tác với các Sở, ban, ngành và các cơ quan liên quan của tỉnh

1. Ban Quản lý phối hợp chặt chẽ với các Sở, ban, ngành và các cơ quan liên quan của tỉnh trong công tác quản lý các khu công nghiệp theo quy định của pháp luật.

2. Ban Quản lý chủ trì xây dựng Quy chế phối hợp làm việc giữa Ban Quản lý với các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh và các cơ quan có liên quan khác trình Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành.

3. Hàng năm, Ban Quản lý rà soát, đánh giá khó khăn, vướng mắc (nếu có) trong việc thực hiện Quy chế phối hợp làm việc giữa Ban Quản lý với các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh và các cơ quan có liên quan khác,



báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh sửa đổi Quy chế phối hợp; đồng gửi Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Bộ Nội vụ, các bộ, ngành có liên quan để làm cơ sở rà soát, sửa đổi các văn bản quy phạm pháp luật có liên quan đến chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Ban Quản lý.

### **Điều 11. Mối quan hệ công tác với Ủy ban nhân dân cấp huyện**

Ban Quản lý phối hợp với Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố Long Khánh, thành phố Biên Hòa về các nội dung: Bồi thường giải tỏa, xây dựng hạ tầng ngoài hàng rào khu công nghiệp, giải quyết tranh chấp lao động tập thể, đình công, môi trường, an ninh trật tự, dịch vụ khu công nghiệp.

### **Điều 12. Mối quan hệ công tác với các nhà đầu tư thực hiện dự án đầu tư xây dựng và kinh doanh kết cấu hạ tầng khu công nghiệp**

1. Ban Quản lý đôn đốc, kiểm tra việc đầu tư xây dựng, kinh doanh cơ sở hạ tầng, đảm bảo đúng tiến độ, đúng quy hoạch thiết kế; trao đổi giải quyết những vấn đề phát sinh trong khu công nghiệp.

2. Định kỳ hàng quý các nhà đầu tư thực hiện dự án đầu tư xây dựng và kinh doanh kết cấu hạ tầng khu công nghiệp có trách nhiệm báo cáo các nội dung liên quan đến xây dựng, kinh doanh, phát triển hạ tầng khu công nghiệp cho Ban Quản lý.

3. Ban Quản lý chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan thực hiện kiểm tra, giám sát định kỳ 1 năm 2 lần đối với các nhà máy xử lý nước thải tập trung tại khu công nghiệp và các doanh nghiệp trong khu công nghiệp được phép xả nước thải vào nguồn nước.

### **Điều 13. Mối quan hệ công tác với các doanh nghiệp trong khu công nghiệp**

Ban Quản lý quản lý các hoạt động của doanh nghiệp trong khu công nghiệp, doanh nghiệp chế xuất hoạt động theo đúng quy định tại Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư và các loại giấy phép, giấy chứng nhận do Ban Quản lý cấp; cung cấp những thông tin cần thiết về chính sách, pháp luật mới ban hành, hướng dẫn các doanh nghiệp thực hiện; đồng thời phối hợp các Sở, ban, ngành của tỉnh giám sát, kiểm tra, xử lý các vấn đề phát sinh của doanh nghiệp trong khu công nghiệp.

## **Chương IV**

## **TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

### **Điều 14. Trách nhiệm thực hiện**

1. Trưởng ban Ban Quản lý có trách nhiệm triển khai và tổ chức thực hiện Quy định này; phân công từng bộ phận, đơn vị, công chức, viên chức, người lao động thực hiện nhiệm vụ một cách cụ thể; đồng thời, theo dõi, đôn đốc và kiểm tra việc thực hiện.

2. Thủ trưởng các Sở, ban, ngành, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện,



thành phố Long Khánh và thành phố Biên Hòa và các cơ quan, đơn vị liên quan căn cứ chức năng, nhiệm vụ của cơ quan, đơn vị, địa phương có trách nhiệm phối hợp thực hiện Quy định này.

3. Các cơ quan quản lý nhà nước trên địa bàn tỉnh khi triển khai các nhiệm vụ chuyên môn tại các khu công nghiệp có trách nhiệm phối hợp và lấy ý kiến tham gia của Ban Quản lý đảm bảo cho hoạt động quản lý nhà nước đối với khu công nghiệp thống nhất, tránh chồng chéo và tạo điều kiện thuận lợi cho doanh nghiệp hoạt động theo quy định của pháp luật.

#### **Điều 15. Việc sửa đổi, bổ sung, thay thế**

Trong quá trình thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc, bất cập, Trưởng ban Ban Quản lý phối hợp với Giám đốc Sở Nội vụ, Sở Tư pháp và Thủ trưởng các Sở, ban, ngành có liên quan báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, quyết định sửa đổi, bổ sung, thay thế Quy định này cho phù hợp với yêu cầu thực tiễn và quy định pháp luật./.